

Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2023/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc Ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Quách Thái S, sinh năm: 1950; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Quách Thái S và bà Nguyễn Thị M.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Thái S và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Không có, không đề nghị giải quyết.
 - 2.3. Về công nợ, tài sản: Vợ chồng không có nợ chung, về phần tài sản chung thì vợ chồng đã tự nguyện giải quyết xong nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - 2.4. Về án phí: Ông Quách Thái S tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm*

mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009562 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Trả lại ông S số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Y;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương